

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 779/QĐ-UBND

*Phú Yên, ngày 06 tháng 4 năm 2016*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Chương trình bảo vệ trẻ em tỉnh Phú Yên giai đoạn 2016 - 2020**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 2361/QĐ-TTg ngày 22/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Chương trình bảo vệ trẻ em giai đoạn 2016 -2020;

Xét đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (tại Tờ trình số 462/TTr-SLĐTBXH ngày 01/4/2016),

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Chương trình bảo vệ trẻ em tỉnh Phú Yên giai đoạn 2016 - 2020”.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phan Đình Phùng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **CHƯƠNG TRÌNH**

### **Bảo vệ trẻ em tỉnh Phú Yên giai đoạn 2016 - 2020**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 779/QĐ-UBND ngày 06/4/2016 của UBND tỉnh)*

Thực hiện Quyết định số 2361/QĐ-TTg ngày 22/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Chương trình bảo vệ trẻ em giai đoạn 2016 -2020; UBND tỉnh xây dựng Chương trình bảo vệ trẻ em tỉnh Phú Yên giai đoạn 2016-2020, với những nội dung như sau:

### **I. MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH**

#### **1. Mục tiêu tổng quát**

Mọi trẻ em đều được bảo vệ để giảm nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt, chú trọng bảo vệ trẻ em để không bị xâm hại; trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được trợ giúp, chăm sóc để phục hồi, hòa nhập cộng đồng và có cơ hội phát triển.

#### **2. Các mục tiêu cụ thể**

- Giảm tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên tổng số trẻ em xuống còn 5%. Giảm tỷ lệ gia tăng số trẻ em bị xâm hại. Trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt được quản lý và có các biện pháp can thiệp, trợ giúp kịp thời.

- 90% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được trợ giúp, chăm sóc để phục hồi, hòa nhập cộng đồng và có cơ hội phát triển.

### **II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI CỦA CHƯƠNG TRÌNH**

Trẻ em, ưu tiên trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em vùng dân tộc thiểu số, trẻ em ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh.

### **III. NỘI DUNG CHÍNH CỦA CHƯƠNG TRÌNH**

1. Truyền thông, giáo dục, vận động xã hội nhằm nâng cao nhận thức, kiến thức và kỹ năng bảo vệ, chăm sóc trẻ em cho chính quyền các cấp, các tổ chức, gia đình, nhà trường, cộng đồng xã hội và bản thân trẻ em.

- Tổ chức các chiến dịch truyền thông về bảo vệ trẻ em theo chủ đề nhằm thu hút sự tham gia của xã hội về bảo vệ trẻ em;

- Nghiên cứu, xây dựng và phát triển các chương trình, tài liệu, sản phẩm truyền thông về bảo vệ, chăm sóc trẻ em;

- Mở rộng các hình thức truyền thông, giáo dục về bảo vệ trẻ em phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn dân cư. Tổ chức các hình thức truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, trong trường học về kiến thức, kỹ năng bảo vệ, chăm sóc trẻ em cho cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em và bản thân trẻ em.

2. Củng cố hệ thống tổ chức, nhân lực và nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức, cộng tác viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

- Duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo các cấp; kiện toàn, củng cố đội ngũ công chức, viên chức làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em các cấp, đặc biệt là cấp xã; tiếp tục duy trì và phát triển đội ngũ cộng tác viên ở cơ sở đáp ứng nhu cầu của công tác bảo vệ trẻ em;

- Nghiên cứu, xây dựng chương trình, tài liệu và tổ chức đào tạo, tập huấn cho đội ngũ công chức, viên chức trong hệ thống quản lý nhà nước về bảo vệ, chăm sóc trẻ em, nhất là đội ngũ làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em ở cơ sở;

- Tổ chức trao đổi, chia sẻ, học tập kinh nghiệm trong và ngoài tỉnh về xây dựng hệ thống bảo vệ trẻ em, về mô hình tổ chức cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em.

3. Phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em chuyên nghiệp, có đủ điều kiện đáp ứng nhu cầu cần sự bảo vệ của mọi trẻ em.

- Nghiên cứu xây dựng các loại hình cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em, bao gồm cả cơ sở công lập và cơ sở ngoài công lập đáp ứng yêu cầu của công tác bảo vệ trẻ em;

- Nghiên cứu xây dựng danh mục tiêu chuẩn, quy trình tiếp nhận và cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em. Tổ chức tiếp nhận và quản lý trường hợp đối với trẻ em cần sự can thiệp, trợ giúp để đáp ứng kịp thời việc cung cấp các dịch vụ bảo vệ trẻ em hiệu quả.

4. Xây dựng, hoàn thiện hệ thống theo dõi, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình.

- Xây dựng bộ chỉ tiêu theo dõi, giám sát, đánh giá tình hình và kết quả thực hiện Chương trình; xây dựng hệ thống phần mềm theo dõi thông tin về bảo vệ trẻ em tích hợp với hệ thống thống kê dữ liệu về bảo vệ, chăm sóc trẻ em;

- Tổ chức khảo sát đánh giá đầu kỳ, giữa kỳ và cuối kỳ về kết quả thực hiện Chương trình.

5. Nâng cao năng lực, hoàn thiện thể chế về bảo vệ trẻ em trong quá trình tố tụng và xử lý vi phạm hành chính.

- Biên soạn, xây dựng tài liệu, tổ chức tập huấn cho đội ngũ công chức, viên chức trực tiếp làm việc với trẻ em và người chưa thành niên trong quá trình tố tụng và xử lý vi phạm hành chính;

- Nghiên cứu, đề xuất việc áp dụng các biện pháp bảo vệ trẻ em vi phạm pháp luật, trẻ em có liên quan đến quá trình tố tụng và xử lý vi phạm hành chính, chú trọng các biện pháp xử lý không chính thức; xây dựng mô hình phòng ngừa, quản lý, giáo dục trẻ em vi phạm pháp luật tại cộng đồng;

- Duy trì và mở rộng mô hình phòng điều tra, xét xử thân thiện đối với trẻ em.

#### **IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền đối với công tác bảo vệ trẻ em. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo các cấp; bố trí đủ nhân lực, kinh phí và các điều kiện cần thiết khác cho việc thực hiện công tác bảo vệ trẻ em. Đưa các mục tiêu bảo vệ trẻ em vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 5 năm và hàng năm ở địa phương. Duy trì việc thực hiện hiệu quả cơ chế báo cáo, thông tin tới các cấp, các ngành về công tác bảo vệ trẻ em.

2. Đẩy mạnh thông tin, truyền thông, giáo dục, vận động xã hội nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về bảo vệ trẻ em của chính quyền các cấp, các tổ chức, gia đình, nhà trường, cộng đồng xã hội và trẻ em.

3. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em hàng năm, giữa kỳ và cuối kỳ; phát hiện, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm quyền trẻ em.

4. Huy động sự tham gia của các cơ quan, các tổ chức xã hội, các doanh nghiệp cho việc thực hiện Chương trình.

5. Tăng cường hợp tác quốc tế nhằm tranh thủ nguồn lực, kinh nghiệm về bảo vệ trẻ em.

#### **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố;

- Tài trợ, viện trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài;

- Các nguồn hợp pháp khác.

#### **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội căn cứ các văn bản hướng dẫn, quy định của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm toàn diện về nội dung triển khai thực hiện Chương trình bảo vệ trẻ em giai đoạn 2016 -2020 trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn các cơ quan, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện Chương trình;

- Xây dựng và tổ chức thực hiện các hoạt động của Chương trình theo chức năng, nhiệm vụ được giao;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, đề xuất các quy định về việc kiện toàn và nâng cao năng lực đội ngũ công chức, viên chức làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em các cấp;

- Kiểm tra, đánh giá, tổng hợp tình hình và kết quả thực hiện Chương trình; tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình và định kỳ báo cáo UBND tỉnh và Bộ Lao động-Thương binh và xã hội.

2. Sở Tài chính: Hàng năm căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách chủ trì phối hợp với Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tham mưu UBND tỉnh xem xét, bố trí kinh phí theo phân cấp ngân sách để thực hiện chương trình theo qui định.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, bố trí vốn đầu tư phát triển để thực hiện Chương trình theo quy định của pháp luật về đầu tư công. Nghiên cứu, lồng ghép hiệu quả các chương trình, dự án khác để hỗ trợ cho Chương trình bảo vệ trẻ em giai đoạn 2016 -2020 trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp các ngành liên quan và địa phương tổ chức thực hiện hoạt động trợ giúp pháp lý cho trẻ em; bảo đảm hiệu lực quản lý nhà nước về công tác nuôi con nuôi; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

5. Công an tỉnh có kế hoạch tăng cường công tác phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh với các loại tội phạm xâm hại trẻ em, tội phạm trong lứa tuổi vị thành niên; tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, giáo dục, cảm

hóa trẻ em vi phạm pháp luật tại cộng đồng dân cư. Tổ chức điều tra và đưa ra truy tố trước pháp luật những trường hợp có hành vi xâm hại đến trẻ em.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, trong nhà trường không có bạo lực và các cơ sở giáo dục; tiếp tục triển khai có hiệu quả phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”; bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, năng lực về bảo vệ trẻ em cho cán bộ quản lý, giáo viên, cán bộ phụ trách công tác Đoàn - Đội; thường xuyên giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng giao tiếp, ứng xử tích cực cho học sinh vào chương trình giáo dục trong nhà trường và các cơ sở giáo dục.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nghiên cứu, đề xuất chính sách bảo vệ trẻ em trong các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch và việc tổ chức các hoạt động văn hóa đảm bảo cho trẻ em được tiếp cận môi trường văn hóa lành mạnh.

8. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nghiên cứu, đề xuất giải pháp bảo vệ trẻ em tiếp cận, sử dụng các nguồn thông tin, phương tiện truyền thông lành mạnh và bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, quản lý chặt chẽ việc xuất bản các sản phẩm văn hóa có tính chất bạo lực và nội dung không lành mạnh...

9. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn về chăm sóc và hỗ trợ trẻ em bị xâm hại, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

10. UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện tốt công tác bảo vệ trẻ em phù hợp với Chương trình và các văn bản hướng dẫn của các sở, ban, ngành chức năng có liên quan; lồng ghép thực hiện có hiệu quả Chương trình với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các chương trình, dự án khác có liên quan của địa phương; chủ động bố trí ngân sách, nhân lực của để thực hiện Chương trình; đẩy mạnh phối hợp liên ngành trong việc thực hiện hoạt động bảo vệ trẻ em; định kỳ hàng năm báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) để tổng hợp, báo cáo Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội.

11. Đề nghị Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Tỉnh đoàn và hội, đoàn thể tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, phối hợp tham gia tổ chức triển khai các hoạt động của Chương trình; đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về bảo vệ, chăm sóc trẻ em; tham gia giám sát việc thực hiện Chương trình bảo vệ trẻ em trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020.

Các cơ quan, đơn vị liên quan và địa phương phối hợp thực hiện./.

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phan Đình Phùng**